



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street
District 1, Ho Chi Minh City
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3821 9266
Fax +84 (8) 3821 9267
Internet www.kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long (“Ngân hàng”) và công ty con (được gọi chung là “Tập đoàn”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 30 tháng 3 năm 2015, được trình bày từ trang 5 đến trang 90.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của đơn vị liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 10 tháng 3 năm 2014.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: 4114000230

Báo cáo kiểm toán số: 14-01-425/1




Nguyễn Thanh Nghị

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0304-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2015

Trần Đình Vinh

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0339-2013-007-1

	Thuyết minh	31/12/2014 VND	31/12/2013 VND
A	TÀI SẢN		
I	Tiền mặt và vàng	140.564.992.881	105.652.797.636
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	622.869.095.680	500.116.724.241
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	3.422.209.781.203	3.459.029.208.637
1	Tiền gửi	2.681.138.281.203	1.459.029.208.637
2	Cho vay	741.071.500.000	2.000.000.000.000
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	-	326.745.340
VI	Cho vay khách hàng	13.389.966.524.994	12.003.522.481.171
1	Cho vay khách hàng	13.526.466.502.377	12.128.627.461.522
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(136.499.977.383)	(125.104.980.351)
VII	Chứng khoán đầu tư	3.039.749.303.155	3.377.345.772.534
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	2.724.820.059.845	2.732.043.797.523
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	361.202.170.712	703.385.725.011
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	(46.272.927.402)	(58.083.750.000)
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn	46.199.100.000	69.521.100.000
4	Đầu tư dài hạn khác	46.199.100.000	69.521.100.000
IX	Tài sản cố định	958.094.136.362	661.720.877.267
1	Tài sản cố định hữu hình	246.420.850.473	133.018.604.858
a	Nguyên giá	308.655.962.312	176.243.293.854
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(62.235.111.839)	(43.224.688.996)
3	Tài sản cố định vô hình	711.673.285.889	528.702.272.409
a	Nguyên giá	732.919.509.366	542.366.880.866
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(21.246.223.477)	(13.664.608.457)
XI	Tài sản có khác	1.484.272.634.125	1.194.553.215.733
1	Các khoản phải thu	429.443.811.729	326.194.352.416
2	Các khoản lãi, phí phải thu	931.507.586.581	808.077.575.588
4	Tài sản có khác	123.321.235.815	60.281.287.729
	TỔNG TÀI SẢN	23.103.925.568.400	21.371.788.922.559

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Thuyết minh	31/12/2014 VND	31/12/2013 VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
II	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	17	2.781.982.656.399
1	Tiền gửi		3.627.404.022.212
2	Tiền vay		1.335.728.022.212
			2.291.676.000.000
III	Tiền gửi của khách hàng	18	16.570.527.274.744
IV	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	8	7.004.652.427
V	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro		-
VI	Phát hành giấy tờ có giá		78.754.950.033
VII	Các khoản nợ khác		-
1	Các khoản lãi, phí phải trả		500.000.000.000
3	Các khoản phải trả và nợ khác	19	380.303.871.307
4	Dự phòng rủi ro cho các cam kết ngoại bảng	20	386.297.269.204
			296.975.803.483
			88.710.724.543
			-
			610.741.178
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		19.739.818.454.877
	VỐN CHỦ SỞ HỮU		17.896.083.150.198
VIII	Vốn và các quỹ	21	3.364.107.113.523
1	Vốn		3.475.705.772.361
a	Vốn điều lệ		2.965.800.000.000
d	Cổ phiếu quỹ		2.965.800.000.000
2	Các quỹ		3.000.000.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối		(34.200.000.000)
			(34.200.000.000)
			215.924.137.840
			179.184.944.641
			182.382.975.683
			330.720.827.720
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.364.107.113.523
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.475.705.772.361
			23.103.925.568.400
			21.371.788.922.559

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long
16 – 18 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân
Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014
(tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD - HN
(Ban hành theo Quyết định số
16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)


	Thuyết minh	31/12/2014 VND	31/12/2013 VND
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN	140.091.935.336	70.397.559.043
1	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	36 124.524.033.170	25.486.453.722
2	Bảo lãnh khác	36 15.567.902.166	44.911.105.321

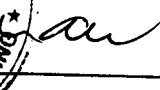
Ngày 30 tháng 3 năm 2015

Người lập:


Thị Duyên
Kế toán viên

Người duyệt:


Phạm Thị Mỹ Chi
Kế toán trưởng


Văn Châu
Tổng Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này